

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 439/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án nâng cấp, xây dựng mới các hồ chứa nước ngọt và xây dựng hệ thống thủy lợi trên các đảo có đông dân cư

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tờ trình số 184/TTr-BNN-TL ngày 23 tháng 01 năm 2009),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án nâng cấp, xây dựng mới các hồ chứa nước ngọt và xây dựng hệ thống thủy lợi trên các đảo có đông dân cư với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm:

- Nâng cấp, xây dựng mới các hồ chứa nước ngọt và xây dựng hệ thống thủy lợi trên các đảo có đông dân cư là nhiệm vụ cấp bách và lâu dài của chính quyền các địa phương. Trên cơ sở hỗ trợ của Nhà nước, huy động mọi nguồn lực và sự đóng góp của nhân dân, của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các công trình, nhằm giải quyết đủ nước ngọt cho nhu cầu thiết yếu, bảo đảm đời sống của dân cư sinh sống trên đảo ổn định và từng bước được cải thiện; góp phần quan trọng trong việc khuyến khích dân ra định cư và phát triển kinh tế - xã hội trên các hải đảo, thực hiện chủ trương của Nhà nước về Chiến lược biển đến năm 2020.

- Công tác điều tra, quy hoạch, nghiên cứu khoa học phải được thực hiện trước một bước; ưu tiên thực hiện tại các đảo lớn, có đông dân cư sinh sống hoặc có vị trí quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh chủ quyền vùng biển.

- Xây dựng các hệ thống thủy lợi, hồ chứa nước ngọt trên đảo phải phù hợp với quy hoạch phát triển của địa phương, của ngành, gắn kết chặt chẽ với bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững.

2. Mục tiêu:

Đến năm 2015 đáp ứng đủ nước ngọt cho nhu cầu thiết yếu về sinh hoạt và sản xuất cho dân cư ổn định cuộc sống và phát triển kinh tế - xã hội trên một số đảo lớn, đông dân cư sinh sống hoặc có vị trí quan trọng.

3. Phạm vi:

Nâng cấp, xây dựng mới các hồ chứa nước ngọt và xây dựng hệ thống thủy lợi tại một số đảo lớn, đông dân cư sinh sống hoặc có vị trí quan trọng, bao gồm: Cô Tô, Vĩnh Thực, Vân Đồn, Cái Chiên (Quảng Ninh), Cát Hải, Cát Bà, Bạch

Long Vĩ (Hải Phòng), Hòn Mê (Thanh Hóa), Cồn Cỏ (Quảng Trị), Cù Lao Chàm (Quảng Nam), Lý Sơn (Quảng Ngãi), Nhơn Châu (Bình Định), Phú Quý (Bình Thuận), Côn Đảo (Bà Rịa – Vũng Tàu), Kiên Hải, Phú Quốc (Kiên Giang), Hòn Khoai, Hòn Chuối (Cà Mau).

(Phụ lục các đảo kèm theo)

4. Các nhiệm vụ chủ yếu:

a) Giai đoạn 2009 – 2012:

- Điều tra thu thập về tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện tự nhiên các đảo; rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch thủy lợi của từng đảo, trên cơ sở đó lập các dự án đầu tư xây dựng các công trình cấp nước;
- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các công trình cấp nước, chứa nước theo thứ tự ưu tiên, bao gồm: xây dựng, cải tạo, nâng cấp hồ chứa nước, bể chứa nước; kè bảo vệ tại một số vị trí quan trọng, cấp thiết của đảo;
- Triển khai thực hiện một số đề tài khoa học ứng dụng, phục vụ trực tiếp cho việc cung cấp nước, xây dựng hồ, bể chứa nước.

b) Giai đoạn 2013 – 2015:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các công trình cấp nước, chứa nước, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi và các hồ chứa trên các đảo;
- Tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện đề án này, đề xuất nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo đối với các vùng, miền khó khăn khác.

5. Một số giải pháp chính:

- a) Về quy hoạch thủy lợi: trên cơ sở điều tra cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội tại đảo và quy hoạch của địa phương, của ngành liên quan, rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể về thủy lợi, phù hợp với định hướng phát triển của đảo, làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng, bảo đảm phục vụ phát triển bền vững;
- b) Về cơ chế, chính sách: nghiên cứu, đề xuất Nhà nước ban hành cơ chế, chính sách nhằm thu hút, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi phục vụ sinh hoạt, dịch vụ, khai thác tiềm năng du lịch ở những nơi có điều kiện; nhanh chóng xã hội hóa trong việc cung cấp nước trên các đảo, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước;
- c) Về khoa học công nghệ: nghiên cứu ứng dụng, kể cả trao đổi, mua công nghệ tiên tiến của nước ngoài về các giải pháp: cung cấp nguồn nước ngọt (trữ nước, hứng nước, lọc nước...); xây dựng công trình hồ chứa, bể chứa bằng vật liệu mới, bền, rẻ, phù hợp với điều kiện trên đảo...; công nghệ xử lý nước thải bảo đảm tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường hoặc xử lý nước thải để dùng lại...

6. Về vốn đầu tư:

- a) Vốn đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi, cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất được tập trung từ các nguồn: ngân sách nhà nước hỗ trợ, huy động các thành phần kinh tế tham gia, sự đóng góp của dân và lồng ghép từ các chương trình, dự án trên địa bàn. Trong đó:
 - Ngân sách trung ương: thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, đầu mối, địa bàn rất khó khăn hoặc có vị trí quan trọng, bao gồm: xây dựng, nâng cấp các hệ thống thủy lợi, hồ chứa nước, các bể chứa nước tập trung,